|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: |  |  |
| Ngày giảng: |  |  |

**TÊN BÀI DẠY: HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TAM GIÁC, HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TỨ GIÁC.**

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. Mục tiêu**

*1. Về kiến thức*: HS được học các kiến thức về:

– Nhận dạng được hình trụ đứng tam giác và các yếu tố: mặt đáy, cạnh bên, chiều cao,... của hình lăng trụ đứng tam giác.

– Nhận dạng được hình trụ đứng tứ giác và các yếu tố: mặt đáy, cạnh bên, chiều cao,... của hình lăng trụ đứng tứ giác.

– Ghi nhớ được công thức tính thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác và biết vận dụng để giải các bài tập.

*2. Về năng lực:*

- Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực chung như: NL tự học thông qua hoạt động cá nhân; NL hợp tác thông qua trao đổi với bạn bè và hoạt động nhóm.

- Góp phần phát triển một số NL toán học như: NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hoá toán học; NL giao tiếp toán học; NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán; NL giải quyết vấn đề toán học.

*\* Năng lực chung:*

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\**Năng lực chuyên biệt*:

* Năng lực giao tiếp Toán học: Thu nhận thông tin và xử lý thông tin Toán học trong quá trình học tập, đọc hiểu yêu cầu đề bài cũng như biết cách trình bày kết quả học tập
* Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện Toán học: Thông qua các hoạt động vẽ, cắt, gấp để tạo dựng hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.
* Năng lực tư duy và lập luận Toán học: Thông qua các hoạt động nhận biết đáy dưới, đáy trên, các mặt bên, các cạnh đáy, các cạnh bên, các đỉnh của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác. Sử dụng các giả thiết của bài toán để tính thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập liên quan, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

*3. Về phẩm chất:*

-Góp phần phát triển phẩm chất : Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. GV:** SGK, tài liệu giảng dạy, kế hoạch bài dạy, máy chiếu.

- Nghiên cứu kĩ bài học và phương pháp dạy học phù hợp.

- Chuẩn bị một số vật liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm: giấy A4, kéo cắt giấy, tăm hoặc que tính, các tờ giấy hình tam giác và hình chữ nhật, tranh ảnh trong bài,..

- Sưu tầm các hình ảnh thực tế, video minh họa liên quan đến bài học, các thiết bị dạy học phục vụ hình thành và phát triển năng lực HS.

**2. HS**:

- Đồ dùng học tập: bút, thước thẳng, ê ke, compa, bút chì, tẩy...

- Giấy A4, kéo, tăm hoặc que tính (để HS có thể tự ghép thành hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụđứng tứ giác).

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1:**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG MỞ ĐẦU** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ vào bài mới.

**b) Nội dung:**

* Chơi trò chơi: Hồi sinh rừng (5 câu hỏi kiểm tra bài cũ).

**Câu 1**. Hình hộp chữ nhật có số mặt, số đỉnh, số cạnh lần lượt là: (Đáp án: **6, 8 và 12**)

**Câu 2**. Hình hộp chữ nhật là hình có các mặt là các hình gì? (Đáp án: **HÌNH CHỮ NHẬT)**

**Câu 3**. Hình lập phương có thể tích là thì có diện tích đáy là bao nhiêu (Đáp án: )

**Câu 4**. Hình hộp chữ nhật có đáy là hình vuông cạnh 12cm, chiều cao bằng 5cm thì có diện tích xung quanh bằng bao nhiêu? (Đáp án )

**Câu 5**. Hộp sữa bên có kích thước như sau: Chiều dài 6cm, chiều rộng 4cm và chiều cao 10cm thì chứa được bao nhiêu ml sữa? (Đáp án )



* HS quan sát hình vẽ của giáo viên chiếu và sắp xếp thành hai nhóm.

**c) Sản phẩm:**

+ Nhóm 1: Hình 1, hình 2, hình 7

+ Nhóm 2: Hình 3, hình 4, hình 5, hình 6.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm đôi:  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình vẽ trên slide và phân làm nhóm:  - HS tìm được:  + Nhóm 1: Hình 1 + 2 + 7.  + Nhóm 2: Hình 3 + 4 + 5 + 6  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Mỗi nhóm hình, GV yêu cầu khoảng  HS trả lời miệng.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chuẩn hóa câu trả lời của học sinh:  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Các hình ở nhóm 1 gọi là hình lăng trụ đứng tam giác và các hình ở nhóm 2 gọi là hình lăng trụ đứng tứ giác. Vậy hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác là gì? Công thức tính thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác ra sao, trong bài học này chúng ta sẽ nhận biết và khám phá. | Quan sát hình vẽ dưới đây và phân làm nhóm hình có số mặt giống nhau.    + Nhóm 1: Hình 1 + 2 + 7.  + Nhóm 2: Hình 3 + 4 + 5 + 6. |

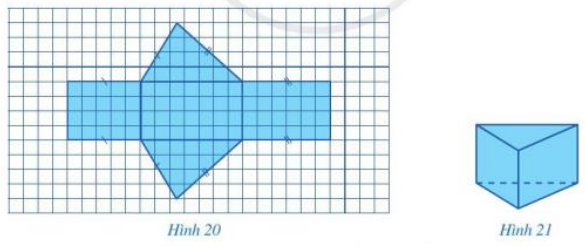
**B. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**HOẠT ĐỘNG 2.1: HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TAM GIÁC** (16 phút)

**a) Mục tiêu:**HS nhận biết được Hình lăng trụ đứng tam giác và các yếu tố: mặt đáy, mặt bên, các cạnh bên, chiều cao của hình lăng trụ đứng tam giác.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động  trong SGK trang 81.



- Nêu nhận xét về số mặt, số cạnh, số đỉnh của hình 21.

\* Nhận xét: Hình lăng trụ đứng tam giác có 5 mặt, 9 cạnh và 6 đỉnh.

- Thực hiện hoạt động 2, 3 trong SGK trang 82.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động , 2, 3 trong SGK trang 81, 82.

- Nêu được các yếu tố trong hình lăng trụ đứng tam giác.

- Đọc được các yếu tố của hình lăng trụ đứng tam giác trong hình vẽ cụ thể.

**d) Tổ chức thực hiện:**

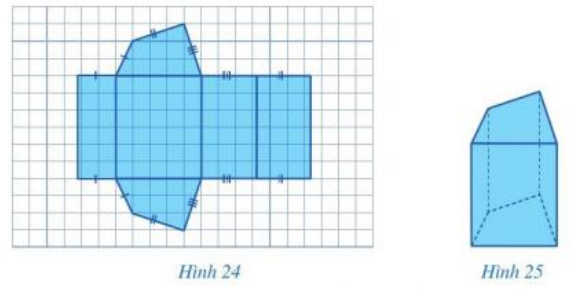
|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt động nhóm 2 để thực hiện hoạt động 1 trong SGK. Từ đó rút ra khái niệm hình lăng trụ đứng tam giác.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện thao tác gấp hình và trả lời chính xác  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV gọi đại diện nhóm hoàn thành nhanh nhất lên chia sẻ cách gấp hình của nhóm mình và trả lời câu hỏi về số mặt, số cạnh và số đỉnh của hình vừa gấp.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động 1  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **I. HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TAM GIÁC**  **\* HĐ 1:**    Nhận xét : Hình lăng trụ đứng tam giác có 5 mặt, 9 cạnh và 6 đỉnh. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi nghiên cứu và làm hoạt động 2, 3 trong SGK trang 82.  + Chỉ ra mặt đáy (đáy trên, đáy dưới).  + Các mặt bên, các cạnh bên, các đỉnh.  + Rút ra nhận xét về hình lăng trụ đứng tam giác.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS đọc, nghiên cứu hoạt động 2 để trả lời câu hỏi trong hoạt động 3.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện để tìm câu trả lời chính xác.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 2 HS trả lời các câu hỏi  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét, phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của nhiệm vụ 2.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt lại các nội dung chính. | **\* HĐ 2: SGK/ 82.**  **\* HĐ 3:**  a) Đáy dưới ABC và đáy trên A’B’C’ là các hình tam giác.  b) Mặt bên AA’C’C là hình chữ nhật  c) Hai cạnh bên AA’ = CC’  **Nhận xét:** *Hình lăng trụ đứng tam giác có:*  *+ Hai mặt đáy là tam giác và song song với nhau. Mỗi mặt bên là hình chữ nhật.*  *+ Các cạnh bên bằng nhau.*  *+ Chiều cao của hình lăng trụ đứng tam giác là độ dài một cạnh bên.* |

**HOẠT ĐỘNG 2.2: HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TỨ GIÁC** (22 phút)

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết được Hình lăng trụ đứng tứ giác và các yếu tố: mặt đáy, mặt bên, các cạnh bên, chiều cao của hình lăng trụ đứng tứ giác.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động 4 trong SGK trang 82,83.



- Nêu nhận xét về số mặt, số cạnh, số đỉnh của hình 25.

\* Nhận xét: Hình lăng trụ đứng tứ giác có 6 mặt, 12 cạnh và 8 đỉnh.

- Thực hiện hoạt động 5, 6 trong SGK trang 83.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 4, 5, 6 trong SGK trang 82, 83.

- Nêu được các yếu tố trong hình lăng trụ đứng tứ giác.

- Đọc được các yếu tố của hình lăng trụ đứng tứ giác trong hình vẽ cụ thể.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - GV nêu hoạt động 4 SGK trang 82, hướng dẫn học sinh thực hiện các thao tác vẽ, cắt để nhận diện.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS đọc hoạt động 4 trong sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu của giáo viên theo nhóm đôi.Sau đó chia sẻ với nhóm bạn bên cạnh.  - HS nghiên cứu hoạt động 5 SGK/83 và chia sẻ với nhau về các yếu tố của hình lăng trụ tứ giác.  - HS hoạt động nhóm đôi hoạt động 6.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV lựa chọn đại diện nhóm làm nhanh nhất báo cáo bài của nhóm.  - HS quan sát, lắng nghe và tự kiểm tra bài nhóm mình để phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa kết quả của nhiệm vụ 3.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt lại các nội dung chính. | **2. HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TỨ GIÁC.**    **\*Nhận xét:** Hình lăng trụ đứng tứ giác có 6 mặt, 12 cạnh và 8 đỉnh.  **- Hoạt động 5:**SGK/83  **- Hoạt động 6:** SGK/83    Nhận xét: **Hình lăng trụ đứng tứ giác có:**  - Hai mặt đáy là tứ giác và song song với nhau; Mỗi mặt bên là hình chữ nhật.  - Các cạnh bên bằng nhau;  - Chiều cao là độ dài một cạnh bên.  Hình hộp chữ nhật và hình lập phương cũng là lăng trụ đứng tứ giác. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - GV nêu Bài tập 1 SGK trang 85, hướng dẫn học sinh nghiên cứu lại bài học và thực hiện trả lời các câu hỏi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS đọc bài tập 1 trong sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu của đề bài. Sau đó chia sẻ với bạn bên cạnh.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV lựa chọn đại diện HS làm nhanh nhất báo cáo bài của mình.  - HS quan sát, lắng nghe và tự kiểm tra bài mìnhđể phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa kết quả của nhiệm vụ 4.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt lại các nội dung chính. | **Bài 1. SGK/85.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Hình LTĐ tam giác | Hình LTĐ tứ giác | | Số mặt | 5 | 6 | | Số đỉnh | 6 | 8 | | Số cạnh | 9 | 12 | | Số mặt đáy | 2 | 2 | | Số mặt bên | 3 | 4 | |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút):

- Ghi nhớ các yếu tố của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

- Tìm các vật thể trong tự nhiên có dạng hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác.

- Làm bài tập sau: Bài .... sách bài tập trang ...

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước toàn bộ nội dung mục III. Thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.

**Tiết 2**

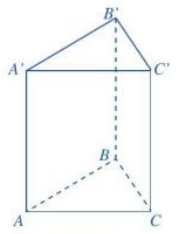
**HOẠT ĐỘNG 2.3: THỂ TÍCH VÀ DIỆN TÍCH XUNG QUANH CỦA HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TAM GIÁC, LĂNG TRỤ ĐỨNG TỨ GIÁC** (12 phút)

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cách tính thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác. Từ đó biết vận dụng để giải bài tập vận dụng.

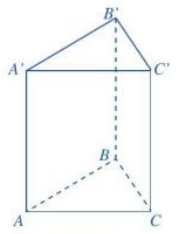
**b) Nội dung:**

- Trò chơi kiểm tra bài cũ.

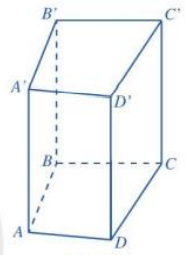
**Câu 1**. Các đáy của hình lăng trụ trong hình vẽ dưới là? (Đáp án: **ABC và A’B’C’**)



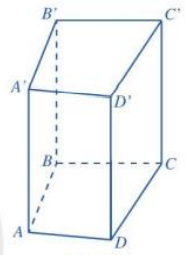
**Câu 2.** Các mặt bên của hình lăng trụ ở hình dưới là: (Đáp án: **ACC’A’, CC’B’B, ABB’A’**)



**Câu 3**. Chiều cao của hình lăng trụ ở hình vẽ dưới là: (Đáp án:  **AA’, BB’, CC’, DD’**)



**Câu 4**. Các mặt đáy của hình lặng trụ ở hình vẽ dưới là hình gì? (Đáp án: **Tứ giác**).



**Câu 5**. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương có phải là hình lăng trụ đứng không? Nếu có thì đó là các hình lăng trụ đứng tam giác hay tứ giác? (Đáp án: **Hình lăng trụ đứng tứ giác** )

- Thực hiện hoạt động 7, 8 trong SGK trang 84, 85

- Công thức tính thể tích, diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác là gì?

- Vận dụng làm Ví dụ SGK/85, bài 2, 3SGK trang 85, 86.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động 7,8 trong SGK trang 84, 85.

- Công thức tính thể tích, diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.

- Kết quả làm VD, Bài 2, 3 SGK/ 85, 86.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS nghiên cứu cá nhân hoạt động 7 trong SGK trang 84, sau đó hoạt động nhóm đôi thực hiện hoạt động 8 và VD SGK/85  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt động theo yêu cầu và hướng dẫn của GV  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện chính xác để có đáp án đúng.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu đại diện nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động 7, 8 và VD SGK/85  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  **-** GV chốt kiến thức. | **III. THỂ TÍCH VÀ DIỆN TÍCH XUNG QUANH CỦA HÌNH LĂNG TRỤ ĐỨNG TAM GIÁC, LĂNG TRỤ ĐỨNG TỨ GIÁC .**  **1. Thể tích**  + Thể tích hình lăng trụ đứng tứ giác hay hình lăng trụ đứng tam giác bằng diện tích đáy nhân với chiều cao.    (*S*: là diện tích đáy, *V* là thể tích, *h* là chiều cao)  **2. Diện tích xung quanh**  + Diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tứ giác hay hình lăng trụ đứng tam giác bằng chu vi dáy nhân với chiều cao.    ( là diện tích xung quanh, *P* là chu vi đáy và *h* là chiều cao).    **VD: SGK/85**  Diện tích đáy hình lăng trụ đứng tam giác là:  Chu vi đáy hình lăng trụ đứng tam giác là    Vậy thể tích hình lăng trụ đứng tam giác là:  Diện tích xung quanh hình lăng trụ đứng tam giác là: |

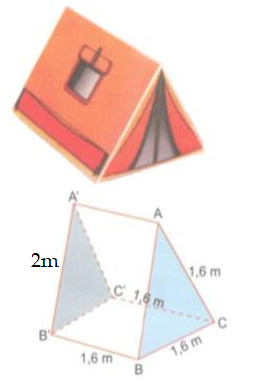
**C. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP** (26 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng được cách tính thể tích và diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tứ giác, hình lăng trụ đứng tam giác để giải các bài tập, đặc biệt là các bài có nội dung gắn với thực tế.

**b) Nội dung:** Làm bài tập 2, bài tập 3.

**BTBS:** Mai và Lan muốn đi cắm trại vào cuối tuần. Hai bạn đã mua một “Chiếc Lều” vải như hình vẽ. Con hãy giúp hai bạn tính xem diện tích xung quanh của “Chiếc Lều” là bao nhiêu nhé.



**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Làm bài 2 trong SGK trang 86.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thông qua kiên thức của tiết 1 và tiết 2 để hoạt động cá nhân bài 2 SGK/ 86  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu  HS nêu kết quả của phần tìm hiểu.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét và phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chốt lại kiến thức. | **Bài 2 SGK/86:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Hình LTĐ tam giác | Hình LTĐ tứ giác | | Các mặt đáy song song với nhau | Đ | Đ | | Các mặt đáy là tam giác | Đ | S | | Các mặt đáy là tứ giác | S | Đ | | Mặt bên là hình chữ nhật | Đ | Đ | | Thể tích bằng diện tích đáy nhân với độ dài cạnh bên | Đ | Đ | | Diện tích xung quanh bằng chu vi đáy nhân với độ dài cạnh bên | Đ | Đ | |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  - Viết lại công thức tính thể tích, diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.  - Hoạt động nhóm 4 làm bài tập 3 SGK/ 86 theo kĩ thuật khăn trải bàn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  **-** Viết công thức tính thể tích, diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.  - Tính bài tập 3 SGK/ 86 theo nhóm 4  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV hỗ trợ huớng dẫn HS, đặc biệt là những HS còn hạn chế về tính toán.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  **-** GV yêu cầu 1 HSlên bảng viết công thức.  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày lời giải bài tập 3và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài 3 SGK/86**    (i). Hình lăng trụ đứng tam giác là Hình 32c, hình lăng trụ đứng tứ giác là hình 32a.  (ii). Diện tích xung quanh của hình 32a là:    Diện tích xung quanh của hình 32c là:    (iii). Thể tích của hình 32a là:    Thể tích của hình 32c là: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - Làm bài bổ sung:  Mai và Lan muốn đi cắm trại vào cuối tuần. Hai bạn đã mua một “Chiếc Lều” vải như hình vẽ. Con hãy giúp hai bạn tính xem diện tích xung quanh của “Chiếc Lều” là bao nhiêu nhé.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS hoạt động nhóm đôi hoàn thành yêu cầu của bài tập.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu  HS trình bày cách làm và nêu kết quả bài làm của mình.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét và phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chốt lại kiến thức. | **BTBS:**    Dựng “Chiếc Lều” như sau sẽ thành hình lăng trụ đứng tam giác.  Khi đó chu vi đáy của “Chiếc Lều” là:  .  Diện tích xung quanh của “Chiếc Lều” là: |

**D. HOẠT ĐỘNG: VẬN DỤNG** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức về hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác để giải bài tập có nội dung gắn với thực tiễn.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Giải quyết bài toán thực tiễn.

- Thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

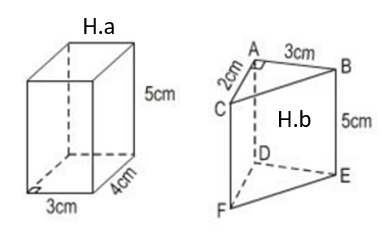
**GV giao nhiệm vụ: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.**

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 ngoài giờ học giải quyết bài toán thực tiễn:

**BT:**

a) Hình nào dưới đây là hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác?

b) Tính diện tích xung quanh và thể tích của các hình vẽ dưới đây.



- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Xem lại lý thuyết và các công thức tính diện tích xung quanh, thể tích của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

- Làm các bài tập: ..... SBT trang ....

- Chuẩn bị bài mới: Xem lại kiến thức của cả chương để tiết sau Ôn tập.